

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 29/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH B GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý.

Bà Đinh Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn B**, sinh năm 1995, tại huyện Y, tỉnh B Giang; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Hoàng Kinh P và bà Trịnh Thị T; Vợ: Tăng Thị A, Có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952, địa chỉ: Thôn D1, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang. (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của Bà Nguyễn Thị M:

1. Chị Phạm Thị S, sinh năm 1975. (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn N, huyện Y, tỉnh B Giang.

2. Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1977. (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang.

3. Chị Phạm Thị C, sinh năm 1982. (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang

4. Chị Phạm Thị P, sinh năm 1984.(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D1, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang.

5. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1979.(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D1, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang.

(Chị S, chị Q, chị C, chị P ủy quyền cho Phạm Văn Q, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn D1, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang).

- *Người làm chứng:* Anh Lương Hữu N, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh B Giang.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn B, sinh năm 1995, ở Thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh B Giang có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Khoảng 05 giờ ngày 28/01/2022, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 152.46 đi một mình từ nhà đến Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam đóng trên địa bàn huyện Yên Phong, tỉnh B Ninh để làm việc, khoảng 05 giờ 45 phút cùng ngày thì đến Km số 3 + 800m đường tỉnh lộ 293, thuộc địa phận Thôn D1, xã HG, huyện Y. B điều khiển xe mô tô đi trên phần đường phải, tốc độ khoảng 60 km/h (theo lời khai của B). Quan sát phía trước trên phần đường phải phía trước có nhiều phương tiện đang đi cùng chiều, trong đó có 01 xe ô tô đầu kéo và một xe đạp. Đó là xe ô tô biển kiểm soát 12H - 001.92 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 12R-009.88 do anh Lương Hữu N, sinh năm 1980, ở Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển và xe đạp do Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952, ở thôn D xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang điều khiển đi trước xe ô tô trên mép đường phải. Khi xe ô tô anh N đang vượt xe đạp bà M đi phía trước thì xe mô tô của B đi đến gần xe ô tô anh N. Do trên làn đường ngược chiều có nhiều phương tiện đang di chuyển, nên B điều khiển xe mô tô sang bên phải xe ô tô anh N rồi tăng ga để vượt xe ô tô anh N và xe đạp đi phía trước. Khi B điều khiển xe mô tô vượt ngang xe ô tô đầu kéo anh N thì gặp xe đạp bà M đi phía trước, B điều khiển xe mô tô lách vào giữa xe đạp và xe ô tô để vượt xe đạp. Do không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô và xe đạp đi trước cùng chiều trái quy định, vi phạm Điều 12, 14 Luật giao thông đường bộ, đã để xe mô tô lao vào chiếc thùng nhựa ở trái xe đạp làm xe đổ, bà M Ngã ra đường

bị thương tích, được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B Giang cấp cứu, do vết thương quá nặng, bà M chết ngày 28/01/2022 tại gia đình.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thành lập hội đồng khám nghiệm đến khám nghiệm hiện trường, tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, tiến hành các biện pháp điều tra, thu thập xác minh tài liệu chứng cứ làm rõ vụ việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng xã HG, huyện Y đi thành phố B Giang (Đông- Tây).

Hiện trường vụ tai nạn được xác định tại Km số 3 + 800m, đường tỉnh lộ 293 thuộc địa phận Thôn D1, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang. Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn thẳng, mặt đường trải nhựa áp phan phòng rộng 11m, giữa đường có vạch sơn ngắt quãng phân chia làn đường cho 2 dòng phương tiện đi ngược chiều nhau, trên mỗi làn đường có vạch sơn trắng dạng liền phân chia làn đường cho xe cơ giới và xe thô sơ, tiếp đó là lề đường,

+ Xe mô tô biển kiểm soát 98F1-152.46 để nghiêng phải trên mặt đường phải làn xe cơ giới sát vạch sơn trắng liền, đầu xe hướng đi thành phố B Giang. Trục bánh trước cách mép đường phải 2,8m, trục bánh sau cách mép đường phải 3m và cách trục bánh sau xe đạp là 66,3m.

+ Xe đạp đổ nghiêng trái trên mặt đường phải trên làn xe thô sơ, đầu xe hướng mép đường phải. Trục bánh trước cách mép đường phải 30cm, trục bánh sau cách mép đường phải 1,30m, cách cột kí hiệu 16T2 về phía Đông B là 16,7m. Khu vực đầu xe đạp có một chiếc bàn nhựa, trong có 01 chiếc cân, lồng xe đạp dựng hành, phía cuối xe có 01 thùng nhựa dạng thùng đựng sơn, trong thùng có nhiều khoai tây.

Trên hiện trường để lại các dấu vết:

- Vết số (01) là vết cày xước, trà sát mặt đường dạng liền liên tục, nằm trên mặt đường phải, chiều hướng Đông - Tây hình hơi vòng cung, kết thúc tại giá đỡ chân phải xe mô tô; kích thước 0,03 x 65,7m. Điểm đầu vết cách mép đường phải 2,13m và cách trục bánh sau xe đạp là 1,3m, cuối vết cách mép đường phải 3,9m.

- Vết số (02) là vết cày xước mặt đường dạng liền liên tục hình hơi vòng cung nằm trên mặt đường phải chạy theo hướng Đông - Tây; kích thước 0,03 x 9,9m. Điểm đầu vết cách mép đường phải 2m, cách đầu vết 2 là 3,64m; cuối vết cách mép đường phải 2,99m.

Trên hiện trường có 01 chiếc thùng nhựa dạng thùng đựng sơn để nghiêng

nằm trên lề đường phải , tâm cách mép đường là 2,05m, cách trục sau 10,39m.

** Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát: 98F-152.46.*

Xe mô tô biển kiểm soát 98F1-152,46, nhãn hiệu Honda Future màu Sơn âm dung tích 125cm³.

Gương chiếu hậu bên phải bị xoay theo hướng từ trước về sau, từ ngoài vào hải sang trái. Mặt ngoài điểm cong gập của cần gương chiếu hậu bên 1 dấu vết mài sát kim loại. Mặt trước đầu tay phanh bên phải để lại dấu t kim loại. Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ chân gương chiếu hậu bên phải để ết tì nén, chà sát, rách nhựa. Càng xe bên phải bánh trước bị đẩy cong hướng từ trước về sau, mặt ngoài càng xe này để lại dấu vết bám dính Sơn. Ngoài đầu bàn đạp chân phanh để lại dấu vết tí nén kim loại. Đầu thanh kim 1 giá đỡ chân phía trước bên phải để lại dấu vết chà sát kim loại mài mòn cao xu.

Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong bản khám xe riêng.

** Khám nghiệm xe đạp:*

Xe đạp hai bánh, loại xe nữ, nhãn hiệu Việt Nhật, màu sơn xanh có giỏ treo hàng phía trước.

Mặt ngoài đầu tay nắm bên phải để lại dấu vết chà sát nhựa bề mặt bám dính đất. Mặt ngoài đầu tay phanh bên phải để lại dấu vết chà sát nhựa bề mặt bám nhiều đất. Góc ba ga của xe buộc 01 thanh gỗ kích thước 51,3 x 4cm cố định bằng dây vải, hai đầu của thanh gỗ mỗi đầu treo một thùng nhựa dạng thùng sơn màu rắng tím, nắp đậy màu cam. Thùng nhựa bên phải vẫn còn nắp đậy, thùng nhựa trái nắp đậy đã bị bật rời, thanh gỗ bị xoay chéo theo hướng từ trước về sau. Phát hiện thùng nhựa treo ở phía trước bên trái để lại dấu vết bụi, đập vỡ nhựa, mặt ngoài của thùng sơn này để lại dấu vết chùi sạch bụi đất, trượt xước nhựa, bề mặt bám dính chất màu đen (nghi cao su);

Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong bản khám xe riêng.

** Khám nghiệm tử thi Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952, ở thôn Đông, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang:*

Bầm tím xung quanh hốc mắt trái; hai lỗ mũi có máu khô; Mông trái có diện xây sát bầm tím da. Mặt sau 1/3 giữa, dưới đùi trái có diện xây sát bầm tím da. Mặt sau khuỷu tay trái có diện bầm tím da kích thước (5,5 x 3,5 cm. Vùng châm có diện xây sưng nề kích thước (14 x 13 cm. Trên diện này có tổn thương xây sát, bầm tụ máu kích thước (4,5 x 3,5 cm. Mặt sau khuỷu tay phải có diện bầm tím da kích thước (6,5 x 9,5 cm. Mô tử thi: Kiểm tra vết rách da ngón 5 bàn chân trái thấy bầm dập tổ chức dưới da, tổn thương mạch máu nhỏ nuôi cơ xung quanh. Qua vị trí tổn

thương màu đỏ vẫn rỉ da. Chọc hút bằng kim tiêm thấy khoang lồng ngực hai bên không có máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 336/KL- KTHS ngày 28/02/2012 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Mỹ: Đa chấn thương; Chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ.

Ngày 10/03/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Giang để xác định cơ chế hình thành dấu vết để lại trên hiện trường, phương tiện.

Tại bản kết luận giám định số 450/KL-KTHS ngày 24/03/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Giang kết luận:

“1. Dấu vết mài trượt cao su, sạch bụi đất tại bên phải má lốp bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát: 98F1- 152.46 phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại mặt ngoài thùng nhựa (son) treo phía bên trái giá thò hàng xe đạp.

Dấu vết trượt xước bám dính màu tím tại mặt ngoài giảm sóc trước và bên phải đầu trục bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát: 98F1 - 152.46 phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ, thùng nhựa (tại vị trí chữ “M” trong hàng chữ “Mykolor”) mặt ngoài thùng nhựa (son) treo phía bên trái giá thò hàng xe đạp.

2. Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 2 và số 3 phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát: 98F1 - 152.46 để nghiêng phải, văng rê, đồng thời các vị trí ở bên phải gồm: đầu tay phanh, đầu tay lái, đế chân trước, chân phanh tiếp xúc với mặt đường tạo nên.

3. Ngoài các dấu vết va chạm giữa hai phương tiện, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát: 98F1 - 152.46 và xe đạp (các đồ đạc theo xe đạp) với phương tiện khác.

4. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 152.46 và xe đạp (các đồ đạc theo xe đạp) trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2 và số 3, thuộc phần đường bên phải theo hướng xã HG đi thành phố B Giang.

5. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển kiểm soát: 98F1 - 152.46 và xe đạp (các đồ đạc theo xe đạp) cùng chiều.

6. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.”; (BL 98- 102)

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 35/CT -VKSYD ngày 07/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh B Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo B khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều, khoản trên là đúng, không oan. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; điều 135, 136; 331;333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 32 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh B Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về án phí: Buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt; người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xét về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 28/01/2022, Hoàng Văn B có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 152.46 đi từ xã Đ, huyện L đến Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam ở huyện Yên Phong, tỉnh B Ninh để làm việc. Khi đi đến Km số 3 + 800m tỉnh lộ 293, thuộc địa phận Thôn D1, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô và xe đạp phía trước cùng chiều trái quy định, vi phạm Điều 12, 14 Luật giao thông đường bộ, vi phạm Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2014 của Bộ giao thông vận tải nên B đã để xe mô tô gây tai nạn đối với xe đạp do Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952, ở thôn Đông, xã HG, huyện Y, tỉnh B Giang điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, làm bà M chết.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn B phạm tội : "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 35/CT -VKSYP ngày 07/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh B Giang truy tố đối với Hoàng Văn B là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự an xã hội và tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông.

[4]. Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn B có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, không cần thiết bắt bị cáo chịu hình phạt tù, mà cho hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát thì bị cáo cũng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra cũng thể hiện được chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn, bị cáo Hoàng Văn B đã cùng gia đình bị hại thoả thuận và đã bồi thường 120.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ, không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe đạp, quá trình điều tra xác định là của bà Mẽ. chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 98F1- 152.46 là của Hoàng Văn B. Ngày 28/03/2022, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe đạp cho gia đình bà Mẽ, trả chiếc xe mô tô cùng các giấy tờ liên quan cho Hoàng Văn B. Gia đình Bà Mẽ, bị cáo B đã nhận xe và không yêu cầu, đề nghị gì.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50 của Bộ luật hình sự; điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình

sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1.Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn B 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh B Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ông Nguyễn Hải Lý Đinh Thị Thu Huyền

Nguyễn Thị Anh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- VKSND tỉnh B Giang;
- Công an huyện Y;
- TAND tỉnh B Giang;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Anh